VIỆN KHOA HỌC
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
TRUNG TÂM
NGHIÊN CỨU KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN BIỂN
——————— ~*~ ———————

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
————o0o————

BẢN TIN DỰ BÁO MỰC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 05/02/2018)

		Mực nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
Tỉnh/ TP	**Huyện**	**05/02**		**06/02**				**07/02**		
		13h	**19h**	**1h**	**7h**	**13h**	**19h**	**1h**	**7h**	**13h**
Quảng Ninh	Đầm Hà	101	1	-91	-62	50	30	-34	-12	2
	Cửa Ông	89	13	-76	-66	43	26	-20	-20	15
TP. Hải Phòng	Hòn Dáu	91	7	-70	-62	52	17	-9	-29	23
	Bạch Long Vĩ	85	-7	-78	-56	48	14	-20	-28	12
Thái Bình	Thái Thụy	88	4	-63	-62	52	12	-3	-31	25
Nam Định	Hải Hậu	77	8	-55	-59	48	10	6	-34	27
Ninh Bình	Kim Sơn	71	5	-49	-60	46	5	11	-35	28
Thanh Hóa	Quảng Xương	72	8	-43	-59	46	6	16	-37	29
Nghệ An	Diễn Châu	63	16	-36	-52	38	9	18	-35	26
	Hòn Ngư	61	18	-37	-50	36	10	17	-34	25
Hà Tĩnh	Thạch Hà	51	26	-39	-43	30	14	13	-30	22
Quảng Bình	Quảng Trạch	23	34	-39	-26	13	18	5	-20	14
	Quảng Ninh	8	34	-33	-15	4	18	5	-14	9
Quảng Trị	Gio Linh	-3	32	-27	-4	-4	17	5	-8	4
	Còn Cỏ	-4	28	-30	-4	-4	15	3	-9	2
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-16	28	-19	6	-13	16	5	0	-4
	Phú Lộc	-29	24	-13	15	-22	17	4	6	-11
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-35	21	-8	21	-28	17	3	12	-16
	Hoàng Sa	-48	-1	-13	23	-38	7	-9	11	-26
Quảng Nam	Tam Kỳ	-48	16	-4	27	-34	16	0	14	-21
	Cù Lao Chàm	-44	15	-7	24	-33	14	0	12	-20
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-49	12	-6	31	-34	15	-3	15	-19
	Lý Sơn	-48	9	-7	29	-35	13	-4	14	-21
Bình Định	Phú Mỹ	-47	12	-8	32	-33	15	-6	15	-19
	Quy NHơn	-49	7	-11	30	-33	16	-7	14	-21
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-51	6	-16	24	-39	10	-11	8	-26
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-48	11	-6	32	-35	14	-2	14	-23
	Trường Sa	-42	0	-2	30	-27	6	2	11	-15
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-49	10	-5	33	-37	11	1	14	-20
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-33	-6	39	21	1	-12	53	-9	16
	Phú Quý	-46	5	6	32	-27	6	11	10	-13
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	59	-93	136	-36	80	-86	131	-47	68
	Côn Đảo	66	-101	118	-31	73	-88	114	-42	60
TPHCM	Cần Giờ	70	-100	151	-43	91	-95	143	-50	75
Tiền Giang	Gò Công Tây	75	-104	161	-46	99	-101	152	-55	83
Bến Tre	Ba Tri	85	-104	168	-41	108	-105	155	-57	89
Trà Vinh	Duyên Hải	94	-120	163	-50	110	-108	152	-60	86
Sóc Trăng	Tân Phú	108	-130	160	-50	110	-111	143	-49	80
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	119	-130	140	-32	98	-97	118	-23	61
Cà Mau	Năm Căn	97	-97	98	0	66	-70	82	6	36
	Trần Văn Thời	71	-26	54	2	32	-47	52	-1	41
Kiên Giang	Rạch Giá	66	4	25	10	10	-42	30	-3	42
	Phú Quốc	55	27	17	23	8	-7	10	20	23

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	**Hướng thịnh hành**	**Ghi chú**
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 2.5	Đông Bắc	Cảnh báo
Nam vịnh Bắc Bộ	1.6 - 2.7	Đông Bắc	Cảnh báo
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	1.9 - 3.3	Đông Bắc	Cảnh báo
Bình Định đến Ninh Thuận	3.1 - 3.7	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 3.8	Đông Bắc	Cảnh báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 2.2	Bắc, Đông Bắc	Cảnh báo
Quần đảo Hoàng Sa	2.9 - 3.2	Đông Bắc	Cảnh báo
Quần đảo Trường Sa	2.9 - 3.5	Đông	Cảnh báo
Bắc Biển Đông	2.5 - 4.3	Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	1.7 - 3.7	Đông, Đông Bắc	Cảnh báo
Nam Biển Đông	1.7 - 3.6	Đông, Đông Bắc	Cảnh báo

Tin phát lúc: **13 giờ 00**

Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 06/02/2018

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh, Nguyễn Thị Lan

Người soát bản tin : Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dáu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngư, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

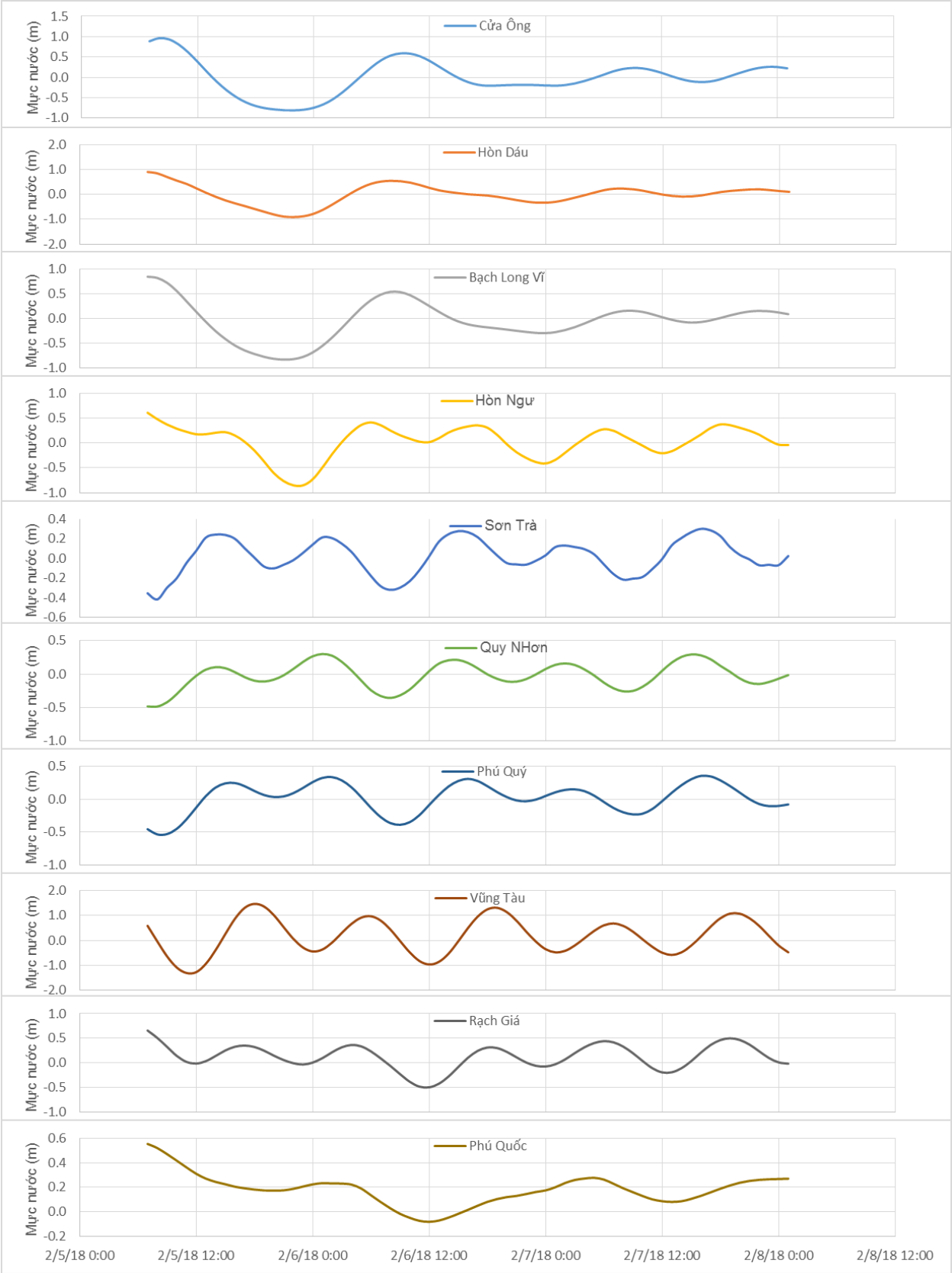

Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam

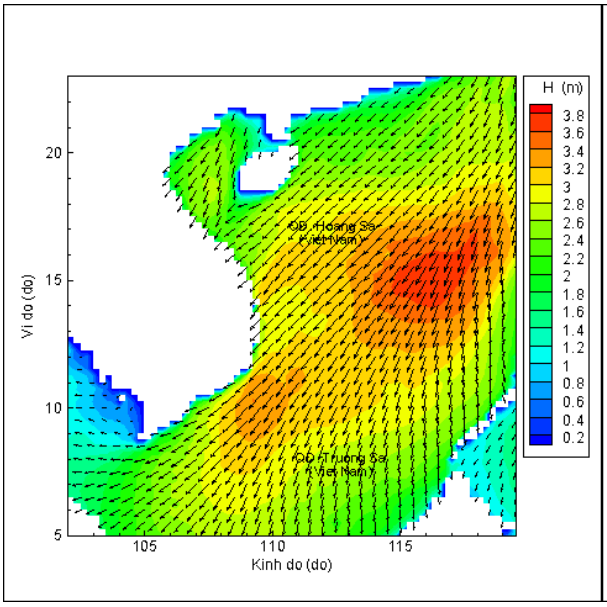

Lúc 13h ngày 05/02/2018

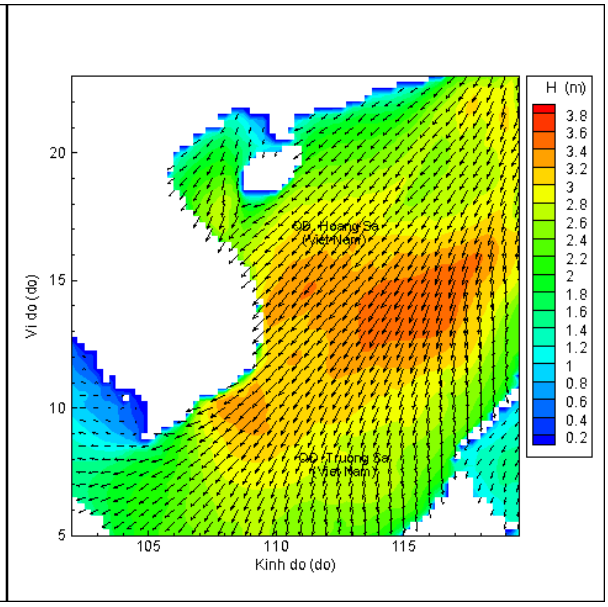

Lúc 19h ngày 05/02/2018

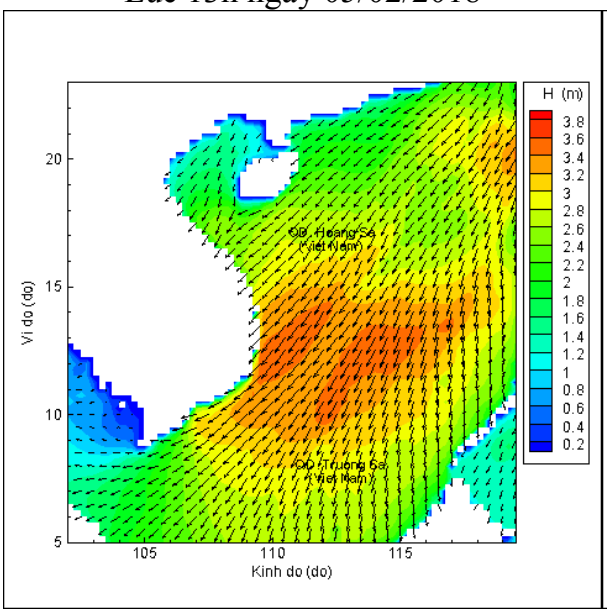

Lúc 01h ngày 06/02/2018

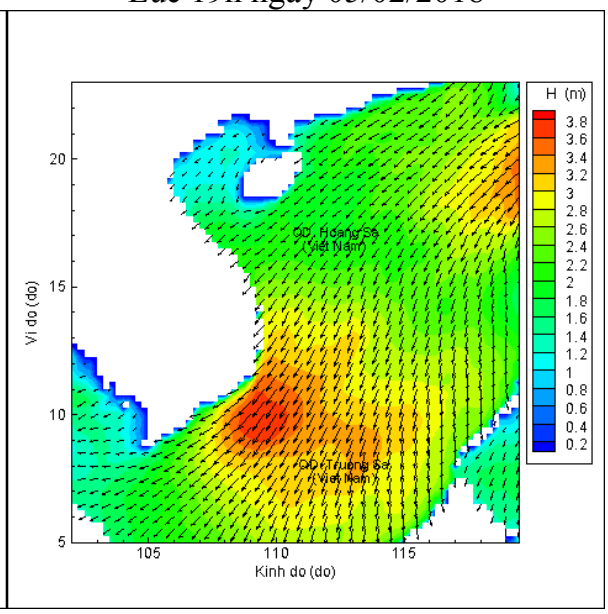

Lúc 13h ngày 06/02/2018

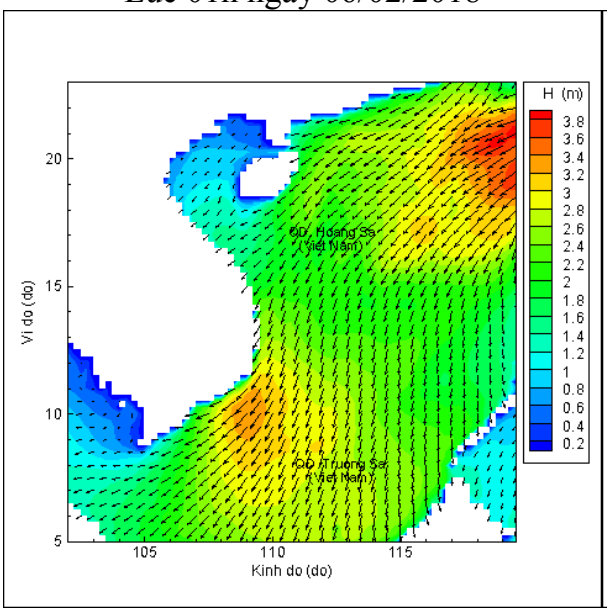

Lúc 01h ngày 07/02/2018

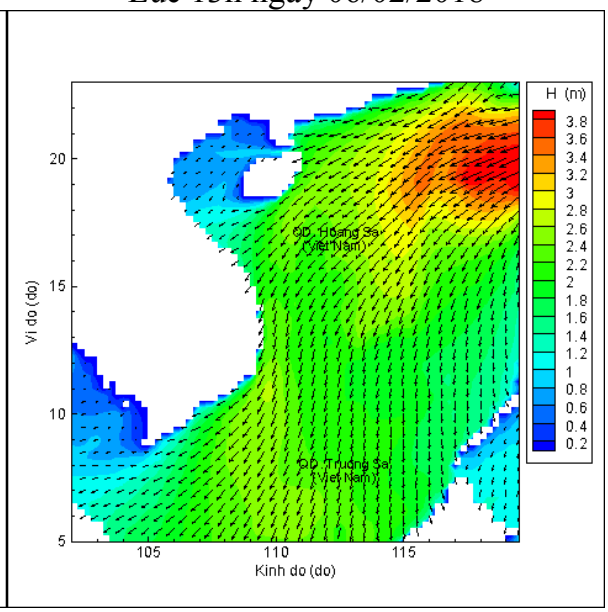

Lúc 13h ngày 07/02/2018